

Số: 29/2017/QĐST-KDTM

P, ngày 13 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2017/TLST-KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N Việt Nam.

Địa chỉ: 198 đường T, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Đức H; chức vụ: Phó phòng Khách hàng bán lẻ - Thành viên ban xử lý nợ có vấn đề - Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần N Gia Lai (theo văn bản ủy quyền số 595/UQ-NHNTGL ngày 06-10-2017).

Địa chỉ chi nhánh: 33 Q, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị Thu V.

Địa chỉ: 31/151 P, tổ 17, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị Thu V có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam 881.039.166 đồng (trong đó: Nợ gốc là 800.000.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 03-11-2017 là 81.039.166 đồng) trước ngày 20-11-2017.

Trong trường hợp bà Đỗ Thị Thu V vi phạm cam kết thời hạn trả nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 31/05A/NHNT ngày 31-5-2016 và Hợp đồng

thể chấp quyền sử dụng đất số 22/06A/NHNT ngày 22-6-2016 để thu hồi nợ, bao gồm:

- Thửa đất số 23; tờ bản đồ số 35; diện tích 20558,7m² tại xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 815222 do Ủy ban nhân dân huyện I cấp ngày 29-4-2016 cho ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Đ, được chỉnh lý sang tên cho bà Đỗ Thị Thu V ngày 25-5-2016.

- Thửa đất số 98; tờ bản đồ số 31; diện tích 21264,4m² tại xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 815221 do Ủy ban nhân dân huyện I cấp ngày 21-4-2016 cho ông Lê Huy L và bà Lý Thị T, đã được chỉnh lý sang tên cho bà Đỗ Thị Thu V.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

Bị đơn tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 19.215.588 đồng; Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp trước đây là 19.103.000 đồng theo biên lai số 0003677 ngày 16-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền